

Số: 107/KH-TH&THCSVX

Vũ Xá, ngày 27 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2023 - 2024

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Quyết định số 16/2006/QĐ- BGDĐT ngày 05/05/2006 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình GDPT;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học; Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 04/2014/TT- BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học; Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học; Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014; Công văn số 3175/BGDĐT-GDTH ngày 21/7/2022 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT ban hành quy định đánh giá, xếp loại học sinh trung học; Công văn số 4669/BGDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 9 năm 2015 và Công văn số 1392/BGDĐT-GDTrH ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá, xếp loại học sinh theo mô hình Trường học mới; Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 và Thông tư số 26/2020-TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đánh giá, xếp loại học sinh trung học (theo CTGDPT 2006);

Căn cứ Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học; Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 596/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt khung Chương trình giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2023 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023 – 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1729/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 08/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 308/PGD&ĐT-THCS ngày 09/8/2023 của Phòng GD&ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 318/PGD&ĐT-TH ngày 18/8/2023 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ đối với giáo dục tiểu học năm học 2023 – 2024;

Căn cứ kết quả đạt được của năm học 2022 - 2023 và tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương.

Trường TH&THCS Vũ Xá xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2022 -2023

1. Công tác tuyển sinh, PCGD, xóa mù chữ:

1.1. Công tác tuyển sinh năm học 2022 -2023.

Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn của Phòng GD&ĐT Kim Động về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6 năm học 2022 – 2023. Căn cứ vào số lượng học sinh đã hoàn thành chương trình Mầm non, nhà trường đã xây dựng kế hoạch tuyển sinh, đồng thời tuyên truyền, thông báo tới phụ huynh học sinh trên địa bàn xã qua hệ thống loa truyền thanh về thời gian tuyển sinh và công tác thu, nhận hồ sơ tuyển sinh.

Kết quả: Tỷ lệ tuyển sinh vào lớp 1 đạt 100%.

1.2. Công tác PCGD, XMC.

Phát huy kết quả đã đạt được ở những năm học trước, nhà trường phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, trường Mầm non của xã thực hiện điều tra, cập nhật công tác phổ cập giáo dục Tiểu học, giáo dục THCS trên địa bàn; tham mưu với chính quyền địa phương để kiện toàn Ban Chỉ đạo PCGD xã và xây dựng kế hoạch, biện pháp tích cực để thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục Tiểu học, THCS, công tác xóa mù chữ trên địa bàn.

Kết quả: Xã được công nhận:

- Đạt chuẩn PCGD Tiểu học mức độ 3
- Đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3
- Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2

2. Công tác bồi dưỡng đội ngũ:

Cán bộ, giáo viên của trường thường xuyên trau dồi, tu dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và nghiêm túc tuân thủ các quy tắc ứng xử v/hóa trong nhà trường.

Nhà trường luôn động viên và tạo điều kiện thuận lợi cho các đ/c GV, NV của trường đi học để đạt chuẩn hoặc nâng chuẩn trình độ đào tạo. Cán bộ, giáo viên của trường tích cực nghiên cứu, tìm hiểu chương trình giáo dục PT 2018, sách giáo khoa mới lớp 1,2,3,4 và lớp 6,7,8; tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, bồi dưỡng, hội thảo CM do cấp trên tổ chức.

Các hoạt động sinh hoạt CM được duy trì thường xuyên. Nội dung, hình thức sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn được đổi mới. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, tháo gỡ vướng mắc trong chuyên môn; trao đổi, rút kinh nghiệm về việc vận dụng phương pháp, hình thức dạy học tích cực, ứng dụng CNTT vào giảng dạy sao cho hiệu quả.

100% GV của trường đủ năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng được yêu cầu công tác.

3. Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và các hoạt động giáo dục trong nhà trường:

Thường xuyên duy trì nền nếp dạy học, thực hiện nghiêm quy chế chuyên môn.

Tổ chức xây dựng c/trình, kế hoạch GD các môn học phù hợp với thực tế của đơn vị; thực hiện nghiêm túc chương trình, k/hoạch đã x/dụng. Hoàn thành c/trình, k/hoạch GD đúng kế hoạch thời gian năm học.

Giáo viên nhà trường đã thực hiện linh hoạt các hoạt động dạy học và KTĐG, đẩy mạnh ứng dụng CNTT để nâng cao hiệu quả dạy học và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh, vận dụng các phương pháp dạy học tích cực phù hợp với nội dung chương trình nhằm phát huy cao nhất tính chủ động sáng tạo và năng lực tự học của các em. Coi trọng việc đánh giá quá trình, giúp học sinh có ý thức vươn lên trong học tập.

Công tác bồi dưỡng HSG và hướng dẫn HS nghiên cứu khoa học kỹ thuật, tham gia các cuộc thi các sân chơi trí tuệ được quan tâm đúng mức .

Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, g/dục ý thức chấp hành pháp luật, ngăn chặn tình trạng bạo lực học đường, đảm bảo ANAT trường học được nhà trường luôn coi trọng.

Tổ chức tốt các đợt hội học, hội giảng cấp trường. Tham gia các cuộc thi, hội thi giáo viên dạy giỏi và học sinh giỏi cấp huyện.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2022 – 2023:

** Kết quả học tập, rèn luyện của h/sinh:*

- Khối Tiểu học: 384 HS

+ Số HS được lên lớp: 382 HS (99,5%)

+ Số HS đạt danh hiệu đạt danh hiệu HSXS: 99 HS

+ Số HS đạt danh hiệu HSTB và HS vượt trội bộ môn: 94 HS

+ Học sinh thi Toán Vioedu cấp Tỉnh: 1 giải Bạc, 1 giải Đồng, 6 giải khuyến khích

- Khối THCS: 210 HS

+ Số HS được lên lớp: 210 HS (100%)

Trong đó: Số HS khối lớp 9 được công nhận TNTHCS: 44/44 HS.

+ Số HS đạt danh hiệu HSG, HSXS: 42 HS

+ Số HS đạt danh hiệu HSTT: 47 HS

+ Học sinh giỏi cấp Huyện: 7 em;

* *K/quả thực hiện n/vụ của CB, GV, NV nhà trường:*

- 100% CB, GV, NV hoàn thành tốt nhiệm vụ và HTXS nhiệm vụ.

- Trong năm học, nhà trường có 01 GVĐG cấp Tỉnh; 02 GVĐG cấp Huyện; 07 CB, GV có sáng kiến được công nhận cấp huyện; 01 đ/c được CTUBND tỉnh tặng bằng khen; 01 đ/c được Sở GDĐT tặng Giấy khen; 04 đ/c được tặng danh hiệu CSTĐCS; 23 đ/c được tặng danh hiệu LĐTT.

4. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục:

Việc ứng dụng công nghệ thông tin được Ban Giám hiệu, giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện thường xuyên, đem lại hiệu quả cao cho công tác quản lý nhà trường và hoạt động giảng dạy của giáo viên.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đã ứng dụng tốt các p/mềm, mạng xã hội để quản lý và triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của cá nhân, của đơn vị như: các phần mềm soạn giảng, zalo, zoom, eNetViet, phần mềm CSDL, các phần mềm quản lý tài sản, tài chính, phần mềm quản lý TBDH, thư viện, ...

5. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học

Thực hiện chỉ đạo của cấp trên, nhà trường đã quan tâm công tác giáo dục, phổ biến pháp luật cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, HS. Tổ chức cho 100% cán bộ, giáo viên, HS ký cam kết thực hiện nghiêm các quy định trong phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội.

Thực hiện dạy học môn giáo dục công dân trên cơ sở lựa chọn các nội dung có giá trị phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi, tâm sinh lý, tình cảm và sự phát triển của học sinh, giáo dục chuẩn mực đạo đức, ý thức tuân thủ pháp luật, kỹ năng sống và giá trị sống đúng đắn cho học sinh.

Thành lập đội cờ đỏ, tăng cường công tác kiểm tra phát hiện học sinh có hành vi vi phạm nội quy trường lớp, vi phạm pháp luật để có biện pháp giáo dục kịp thời.

Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tại địa phương (công an), với phụ huynh học sinh, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng chống tội phạm ma túy, bạo lực học đường..., vi phạm pháp luật trong trường học; phòng, chống xâm hại trẻ em.

Kết quả: An ninh, an toàn trường học được bảo đảm. Trong năm học, trường không có CB, GV, NV, HS vi phạm pháp luật hay mắc tệ nạn xã hội; không có bạo lực học đường.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2023-2024.

2.1. Thực trạng nhà trường

a) Cơ sở vật chất

Tổng diện tích của trường: 7059m²; điểm trường Tiểu học: 3759m²; điểm trường THCS: 3300m².

Các hạng mục	Số lượng	Chia ra		Ghi chú
		Tiểu học	THCS	
Khối phòng học	18	11	7	Kiên cố
Phòng học bộ môn	8	4	4	Tại điểm trường TH: đang XD lại
Khối phòng phục vụ học tập				
- Thư viện	2	1	1	Kiên cố
- Phòng đọc TV	1	1	0	Tại điểm trường TH: đang XD lại
- Phòng thiết bị giáo dục	2	1	1	Tại điểm trường TH: đang XD lại
- Phòng tr/thống và HĐ Đội	1	1	0	Kiên cố
Khối phòng hành chính				
- Phòng Hiệu trưởng	1	0	1	Kiên cố
- Phòng Phó Hiệu trưởng	2	1	1	Kiên cố
- Phòng họp HĐ	1	0	1	Kiên cố
- Phòng Y tế	2	1	1	Đảm bảo
- Phòng bảo vệ	1	1	0	Tại điểm trường TH: đang XD lại
- Nhà vệ sinh của giáo viên	2	1	1	Đảm bảo
- Nhà vệ sinh của học sinh	2	1	1	Đảm bảo
- Sân chơi	2	1	1	Tại điểm trường TH: đang XD lại
- Sân tập thể dục	2	0	1	Đảm bảo
- Nhà để xe cho GV	2	1	1	Tại điểm trường TH: đang XD lại
- Nhà để xe cho HS	2	1	1	Đảm bảo

b) Đội ngũ

Năm học 2023 - 2024, trường TH&THCS Vũ Xá có tổng số 33 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trong đó:

Nội dung	Tổng số	Nữ	Biên chế	Hợp đồng	Đảng viên	Trình độ		
						ĐH	CD	TC
Tổng số CB, GV, NV	33	31	33	0	27	31	1	1
1. BGH	3	3	3		3	3		
2. Nhân viên	3	2	3		3	2		1
3. GV bậc TH	15	15	15		13	14	1	
- Giáo viên VH	11	11	11		9	10	1	

- Giáo viên Âm nhạc	1	1	1		1	1		
- Giáo viên MT	2	2	2		2	2		
- Giáo viên Tiếng Anh	1	1	1		1	1		
4. GV bậc THCS	12	11	12		8	12	0	

c) Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2023 - 2024

Tổng số học sinh toàn trường: 592 em/18 lớp. Trong đó: Khối Tiểu học 348 học sinh/11 lớp; khối THCS 244 học sinh/7 lớp.

Khối	Số lớp	Tổng số HS	Nữ	Tỉ lệ HS/lớp	HS học 2 buổi/ngày	HS dân tộc	Ghi chú
Toàn trường	18	592	291	32,9		1	
Cấp TH	11	348	172	31,6		0	
1	2	55	26	27,5			
2	2	70	32	35			
3	2	72	41	36			
4	3	79	35	26,3			
5	2	72	38	36			
Cấp THCS	7	244	119	34,9		1	
6	2	80	40	40		1	
7	2	59	29	29,5			
8	1	50	22	50			
9	2	55	28	27,5			

2.2. Thuận lợi

Ban giám hiệu nhà trường tích cực đổi mới, đoàn kết cùng nhau xây dựng nhà trường. Có phong cách làm việc dân chủ, khoa học, quyết đoán, với tinh thần trách nhiệm cao. Chỉ đạo sát sao, có hiệu quả việc thực hiện nghiêm túc kỷ cương, nề nếp trong các hoạt động chuyên môn, sinh hoạt các đoàn thể và các hoạt động giáo dục khác trong nhà trường.

Tập thể CB, GV, NV của trường có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề, tâm huyết với học sinh, đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục; nhiều đồng chí có triển vọng tốt. 100% giáo viên, nhân viên hàng năm được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

Các đoàn thể, bộ phận trong nhà trường hoạt động hiệu quả, hỗ trợ rất tích cực và thúc đẩy các hoạt động giáo dục.

Học sinh nhà trường hầu hết chăm ngoan, có ý thức tốt, biết vâng lời thầy cô, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, tích cực trong các hoạt động của nhà trường. Chất lượng giáo dục đại trà ổn định và đang có những bước tiến khả quan.

Cơ sở vật chất nhà trường cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại, 100% các phòng học được lắp hệ thống máy chiếu, bảng

chống loá, quạt mát, đèn chiếu sáng phục vụ cho hoạt động giảng dạy, học tập; đã có một số phòng học bộ môn (Tin học, Ngoại ngữ, Âm nhạc, Mỹ thuật, KHTN, KHXH).

2.3. Khó khăn

a) Cơ sở vật chất nhà trường

Tại điểm trường Tiểu học, khu phòng học cũ, sân trường, công trường tại điểm trường Tiểu học đã được phá dỡ và đang xây dựng lại nên học sinh Tiểu học thiếu phòng học, thiếu sân chơi; các phòng học bộ môn tại điểm trường THCS phải chuyển thành phòng học tạm thời cho một số lớp Tiểu học.

Một số phòng học bộ môn tại điểm trường Tiểu học cũng phải chuyển, dọn sang điểm trường THCS nên không thuận tiện sử dụng cho giáo viên và học sinh.

Tại điểm trường THCS, một số hạng mục đã cũ, xuống cấp (khu phòng học cũ, đường vào trường), phòng học bộ môn còn thiếu và chưa đạt tiêu chuẩn, thiếu các phòng chức năng (phòng tổ CM, phòng y tế,...).

Trang thiết bị, đồ dùng dạy học tuy đã được đầu tư song chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục.

b) Đội ngũ giáo viên:

Giáo viên THCS của trường còn thiếu. Một số giáo viên sức khỏe yếu hoặc kinh tế gia đình còn khó khăn. Năng lực chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều; một số đ/c việc ứng dụng CNTT còn hạn chế. Một số giáo viên nhà ở xa nên việc đi lại và thực hiện nhiệm vụ gặp nhiều khó khăn.

c) Học sinh

Nhiều học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, éo le; một số em còn thiếu sự quan tâm, giáo dục thường xuyên từ gia đình.

Một số học sinh còn ham chơi, lười học, thiếu ý thức phấn đấu vươn lên hoặc thuộc diện hòa nhập, khuyết tật trí tuệ.

Năng lực tiếp thu kiến thức và năng lực tự học của nhiều học sinh không tốt.

PHẦN II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 6, lớp 7, lớp 8; Chương trình VNen đối với lớp 5, lớp 9; bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục Tiểu học và THCS.

2. Tiếp tục thực hiện công tác bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, bảo đảm yêu cầu triển khai CTGDPT 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở

(THCS); thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

3. **Đẩy mạnh chuyên đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục;** thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện nhà trường.

4. **Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá** theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học.

5. **Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh;** tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh; đẩy mạnh phòng chống tệ nạn xã hội, bạo lực học đường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học; chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ - GIẢI PHÁP

1. Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, bảo đảm yêu cầu thực hiện CTGDPT, sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Mục tiêu: Tận dụng và phát huy tối đa các nguồn lực, thế mạnh của nhà trường; nâng cao chất lượng giáo dục, đảm bảo kỷ cương, nền nếp trong hoạt động giáo dục của nhà trường, thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Chỉ tiêu:

100% Kế hoạch GD các bộ môn, Kế hoạch GD tổ chuyên môn và Kế hoạch GD của nhà trường được xây dựng theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT, phù hợp với tình hình tại đơn vị và địa phương.

100% giáo viên thực hiện nghiêm túc các chương trình, kế hoạch giáo dục đã xây dựng, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học trong mọi tình huống.

Giải pháp:

Căn cứ vào kế hoạch thời gian năm học 2023 – 2024 do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành để xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đảm bảo phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường.

Dựa trên các điều kiện thực tiễn để xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp, bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh. Trong kế giáo dục của nhà trường xác định rõ mục tiêu giáo dục, khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình trong năm học.

Thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với khối lớp 1, 2, 3, 4, 6, 7, 8; thực hiện chương trình GD VNen đối với khối lớp 5, 9. Vì vậy đối với khối lớp 1, 2, 3, 4, 6,7,8 việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường được thực hiện theo công văn 2345 và công văn 5512 của Bộ GDĐT; khối lớp 5, 9, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch GD phù hợp với điều kiện thực tiễn, đáp ứng được yêu cầu, mục tiêu chương trình.

1.1. Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

a) Môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với việc phân công giáo viên giảng dạy, bảo đảm tính khoa học, sự phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

b) Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch giáo dục có xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường, bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

c) Nội dung giáo dục địa phương: Phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

Cấp Tiểu học thực hiện dạy tích hợp Nội dung giáo dục địa phương trong Hoạt động trải nghiệm.

1.2. Đối với lớp 5 và lớp 9 thực hiện Chương trình VNEN Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá, xét tốt nghiệp theo hướng dẫn tại Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016; Công văn số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2019 về việc xét tốt nghiệp học sinh mô hình trường học mới. Bố trí những giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo và chuẩn nghề nghiệp, có kỹ năng thiết kế bài học và tổ chức hoạt động học cho học sinh theo phương pháp dạy học tích cực đảm nhận giảng dạy các bộ môn lớp 5 và lớp 9. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, giáo viên lưu ý bổ trợ các nội dung theo CT GDPT 2018 (đã tập huấn) để chuẩn bị cho học sinh lớp 5, lớp 9 học lên lớp 6, lớp 10 theo CT GDPT 2018.

1.3. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc dạy học tích hợp, lồng ghép: nội dung về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp

luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số, ... theo quy định.

1.4. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục giữa giờ, tập luyện các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

1.5. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

1.6. Tăng cường sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; tổ chức hội thảo, tọa đàm, trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại đơn vị, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác.

2. Tổ chức các hoạt động giáo dục, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện

2.1. Giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh

Mục tiêu: Hình thành ý thức, tình cảm và niềm tin đạo đức, tạo lập được những thói quen hành vi đạo đức cho học sinh, góp phần vào việc phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

Chỉ tiêu:

- 100% học sinh được xếp loại Tốt và Khá về phẩm chất (hạnh kiểm).
- 100% học sinh không mắc các tệ nạn xã hội.

Giải pháp thực hiện :

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo thống nhất các hoạt động giáo dục đạo đức của nhà trường với giáo viên phụ trách Đội, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên dạy các bộ môn và giáo viên làm công tác tư vấn học đường. Đẩy mạnh hoạt động của đội Cờ đỏ, đội tự quản về nền nếp, đạo đức, tác phong học sinh của mỗi lớp; thường xuyên theo

dõi, giám sát việc thực hiện nội quy, nề nếp, pháp luật của học sinh; đưa vào các tiêu chí chấm điểm thi đua giữa các lớp.

Phối hợp chặt chẽ nhà trường với gia đình, hội cha mẹ học sinh với các đoàn thể, tổ chức xã hội ở địa phương trong công tác quản lý, giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh; triển khai thực hiện các phong trào, các hoạt động xã hội, văn hóa nghệ thuật mang tính giáo dục, tổ chức các cuộc thi, hoạt động sáng tạo, sinh hoạt câu lạc bộ, có lồng ghép các nội dung giáo dục tư tưởng, đạo đức, nhân cách, lối sống cho học sinh.

Tổ chức cho học sinh kí cam kết thực hiện Quy tắc ứng xử văn hóa và nội quy, quy định của trường, không vi phạm các tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, bạo lực học đường... Phối hợp với công an xã ngăn ngừa các tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường.

2.2. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, nâng cao chất lượng đại trà

Mục tiêu: Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh; giúp các em hình thành phương pháp học tập tích cực, rèn luyện tư duy sáng tạo, khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống, năng lực tự đánh giá; động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em. Từ đó, chất lượng giáo dục của nhà trường được nâng lên.

Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên thực hiện dạy học theo phương pháp và kỹ thuật DH tích cực, đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học.

- 100% giáo viên thực hiện kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, đảm bảo đúng quy chế.

- Chất lượng đại trà:

+ 99,5% học sinh HTCT lớp học.

+ 100% học sinh lớp 5 HTCT Tiểu học.

+ Tỷ lệ học sinh TNTHCS đạt: 100%

+ Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào THPT: đạt 65% trở lên

+ Kết quả học tập các khối lớp bậc Tiểu học:

Hoàn thành tốt: 58%

Hoàn thành: 41,5% (trong đó, 0,5% Đạt sau KT lại hoặc RL trong hè)

+ Kết quả học tập các khối lớp bậc THCS:

Tốt (Giỏi): 19,3%

Khá: 42,8%

Đạt (TB): 37,9% (trong đó, 2,1% Đạt sau KT lại hoặc RL trong hè)

Giải pháp:

Thực hiện xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học.

Đối với phân môn Lịch sử trong môn Lịch sử-Địa lý và môn Khoa học xã hội, cần tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện,

phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong học tập môn Lịch sử.

Đối với môn Ngữ văn, cần thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 301/PGD&ĐT ngày 09/8/2022 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

Thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và kiểm tra, đánh giá bao gồm: ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá.

Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định cho mỗi cấp học (*Đánh giá học sinh Tiểu học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020, Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016. Đánh giá học sinh THCS theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021, Công văn số 4669/BGDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 9 năm 2015 và Công văn số 1392/BGDĐT-GDTrH về đánh giá, xếp loại học sinh theo mô hình Trường học mới*); xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì, chú trọng đánh giá quá trình.

Xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 301/PGD&ĐT ngày 09/8/2022 của Phòng GD&ĐT.

Đối với phân môn Lịch sử trong môn Lịch sử-Địa lý và môn Khoa học xã hội, cần tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học

sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

Về việc kiểm tra, đánh giá lại đối với học sinh THCS, thực hiện theo Thông tư 22/2021/TTBGDDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh THCS và THPT. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định.

2.3. Bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu

Mục tiêu: Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu được quan tâm thực hiện nhằm thúc đẩy phong trào thi đua dạy và học, đồng thời qua đó nâng cao, khẳng định uy tín nhà trường.

Chỉ tiêu:

- Học sinh giỏi cấp huyện: 08 học sinh.
- Học sinh giỏi cấp tỉnh: 02 học sinh

Giải pháp:

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu, đề ra chỉ tiêu phân đầu cụ thể. Chọn lựa học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu các bộ môn; phân công giáo viên có năng lực chuyên môn và có kinh nghiệm thực hiện công tác bồi dưỡng. Tổ chức bồi dưỡng, ôn luyện cho học sinh từ đầu năm học, chuẩn bị tốt cho cuộc thi cấp huyện. Bên cạnh đó, khuyến khích học sinh các khối lớp tham gia các cuộc thi, sân chơi kiến thức trực tuyến. Phân công giáo viên hướng dẫn, giám sát học sinh tham gia.

Tổ chức thi chọn đội bóng đá nhi đồng, đội tuyển điền kinh học sinh THCS. Phân công giáo viên hướng dẫn tập luyện từ đầu năm học để các em tham gia các cuộc thi cấp huyện.

Tổ chức thi chọn đề tài nghiên cứu KHKT cấp trường; phân công tổ chuyên môn thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn học sinh nghiên cứu KHKT, hoàn thành sản phẩm tham gia cuộc thi cấp huyện.

Động viên, khen thưởng kịp thời những học sinh đạt giải và những giáo viên có học sinh đạt giải.

2.4. Phụ đạo học sinh chậm tiến bộ

Mục tiêu:

Củng cố, bổ sung, hệ thống kiến thức bị “hổng” cho một số học sinh có nhận thức chậm và lực học yếu ở một số môn.

Nâng cao chất lượng dạy học bộ môn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của trường.

Chỉ tiêu:

100% học sinh tiếp thu chậm được phụ đạo, bổ sung kiến thức.

Giải pháp:

Xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch phụ đạo học sinh chậm tiến bộ theo cấp học.

Phân công giáo viên bộ môn lựa chọn nội dung, hình thức, phương pháp phụ đạo kiến thức cho học sinh chậm tiến bộ trong quá trình giảng dạy môn học, đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh, chú trọng khơi gợi, phát huy tính tích cực học tập của học sinh, bù đắp được kiến thức cơ bản cho các em.

Xây dựng thời khóa biểu dạy phụ đạo khoa học, hợp lí; tạo điều kiện về cơ sở vật chất, tài liệu cho việc dạy, học của giáo viên và học sinh.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch phụ đạo của giáo viên, điều chỉnh kế hoạch kịp thời nếu cần để phù hợp với thực tế dạy và học.

Phối hợp với gia đình học sinh để quản lý việc học tập tại nhà, theo dõi sự tiến bộ, động viên các em tham gia học tập đầy đủ.

2.5. Thực hiện chương trình tăng cường tiếng Anh***Mục tiêu:***

Nâng cao năng lực tiếng Anh của học sinh, chú trọng kỹ năng giao tiếp tiếng Anh của các em. Tạo nền tảng vững vàng, giúp học sinh học tốt tiếng Anh ở các bậc học cao hơn.

Chỉ tiêu:

- 100% học sinh được học Tiếng Anh.
- Trên 80% học sinh bước đầu có kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh.

Giải pháp:

Tăng cường việc quản lí dạy Tiếng Anh trong nhà trường. Đảm bảo chất lượng dạy học, đánh giá kết quả học tập của học sinh đúng hướng dẫn của Bộ GD&ĐT để từ đó sử dụng phương pháp, hình thức dạy học phù hợp, hiệu quả hơn.

Phối hợp với đơn vị được UBND tỉnh cấp phép tổ chức dạy tiếng Anh làm quen đối với học sinh lớp 1, 2; dạy tiếng Anh bổ trợ cho học sinh lớp 5 với thời lượng tối đa 2 tiết/tuần trên cơ sở tự nguyện đăng ký học của học sinh và cha mẹ học sinh.

Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao năng lực giáo viên về phương pháp giảng dạy, nghiệp vụ sư phạm, tham gia sinh hoạt chuyên môn ngoại ngữ theo cụm trường.

Triển khai kiểm tra đánh giá môn Tiếng Anh theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đổi mới kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo định hướng phát triển kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh của học sinh; kiểm tra cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; kiểm tra tự luận trong bài kiểm tra viết.

2.6. Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh***Mục tiêu:***

Trang bị cho học sinh các kỹ năng cần thiết trong, giúp các em tự tin, chủ động, sống tích cực và tránh được những rủi ro, sai lầm trong cuộc sống.

Chỉ tiêu:

100% học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản.

Giải pháp:

Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cha mẹ học sinh về, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh để cha mẹ học sinh quan tâm, phối hợp thực hiện.

Thực hiện nghiêm túc việc tích hợp, lồng ghép giáo dục kỹ năng sống ở các môn học trong quá trình giảng dạy để đem đến cho học sinh những kiến thức bổ ích, phù hợp, thiết thực cho cuộc sống. Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; thường xuyên cập nhật kiến thức hữu ích từ thực tế đời sống để đưa vào giảng dạy cho học sinh.

2.7. Tổ chức hoạt động GDNGLL; hoạt động trải nghiệm, trải nghiệm, hướng nghiệp**Mục tiêu:**

Tạo điều kiện cho học sinh được trải nghiệm thực tế, củng cố kiến thức, thể hiện, phát huy những phẩm chất, năng lực tiềm ẩn của bản thân, tự tin và chủ động trong học tập cũng như trong đời sống.

Chỉ tiêu:

100% học sinh tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, trải nghiệm, hướng nghiệp theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Giải pháp:

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động GD ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm, trải nghiệm, hướng nghiệp của nhà trường; phân công giáo viên thực hiện các chủ đề trải nghiệm, trải nghiệm, hướng nghiệp phù hợp với thực tế đội ngũ của trường.

Tổ chức tốt hoạt động sinh hoạt tập thể qui mô toàn trường vào các ngày lễ lớn. Phối hợp các lực lượng giáo dục trong nhà trường và phụ huynh học sinh để tổ chức cho học sinh tham gia hoạt động trải nghiệm; tổ chức các hoạt động ngoại khóa như giáo dục truyền thống, an toàn giao thông, phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội, giáo dục môi trường; tạo nhiều sân chơi cho học sinh.

Thông qua các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm, tạo cơ hội cho học sinh được phát huy các phẩm chất, năng lực, được phát triển một cách toàn diện.

2.8. Giáo dục STEM**Mục tiêu:**

Học sinh được thực hành, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế đời sống, được rèn luyện năng lực tư duy, sáng tạo, tranh luận, phản biện, ... Trang bị cho HS những kỹ năng phù hợp: kỹ năng diễn đạt và thuyết trình; kỹ năng trao đổi và cộng tác; kỹ năng giải quyết vấn đề; vv ...

Chỉ tiêu:

- Thực hiện giáo dục STEM ở các khối lớp.

- Học sinh vận dụng kiến thức đã học tạo ra được sản phẩm STEM.

Giải pháp:

Nâng cao nhận thức của giáo viên về ý nghĩa của giáo dục STEM đối với yêu cầu đổi mới giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tránh tư tưởng ngại khó, ngại thay đổi.

Ban Giám hiệu và giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng về giáo dục STEM do cấp trên tổ chức. Tổ chức tập huấn lại, tổ chức sinh hoạt chuyên đề về giáo dục STEM theo cấp học.

Xây dựng kế hoạch GD môn học có tích hợp nội dung giáo dục STEM phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo kế hoạch đã xây dựng đảm bảo hiệu quả.

Đưa vào sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nội dung giải quyết, tháo gỡ những vấn đề khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện giáo dục STEM. Tổ chức các chuyên đề về giáo dục STEM, giúp giáo viên nắm chắc nội dung giáo dục STEM (gồm: Bài học STEM, hoạt động trải nghiệm STEM, đề tài/dự án nghiên cứu khoa học, kĩ thuật); cách thức xây dựng và thực hiện bài học STEM (gồm: Quy trình xây dựng bài học STEM; thiết kế tiến trình dạy học, tiêu chí đánh giá bài học STEM, đánh giá kết quả học tập) để thiết kế kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục STEM trong chương trình một cách khoa học, hợp lý, tránh nặng nề quá tải, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo của học sinh.

Tổ chức tốt Ngày hội STEM tại đơn vị.

2.9. Tăng cường giáo dục thể chất cho học sinh

Mục tiêu:

Nâng cao thể lực, tầm vóc cho học sinh để đảm bảo cho hoạt động dạy – học và các hoạt động giáo dục khác của nhà trường được tiến hành hiệu quả, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

Chỉ tiêu:

- 100% học sinh được đánh giá Đạt trong môn GDTC.
- 100% học sinh tham gia BHYT.

Giải pháp:

Xây dựng và thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch giáo dục thể chất ở các khối lớp. Đầu tư sửa sang, cải tạo sân bãi tập của trường.

Thực hiện tích hợp, lồng ghép chuyên đề dân số, sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống bệnh mắt hột, cận thị, bấu cổ, răng miệng, và phòng chống các dịch bệnh ... trong quá trình giảng dạy các bộ môn cũng như trong các hoạt động GD ngoại khóa khác. Giáo dục cho học sinh ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp, vệ sinh môi trường nơi ở; giáo dục học sinh ý thức bảo vệ sức khỏe bản thân.

Phối hợp với giáo viên dạy môn GDTC trong việc tổ chức, quản lý các hoạt động TDTT của học sinh. Tổ chức tốt các hoạt động vui chơi, thể dục

giữa giờ. Qua đó, đẩy mạnh hoạt động thể dục thể thao, rèn luyện sức khỏe của học sinh.

Phát hiện và bồi dưỡng những học sinh có năng khiếu thể thao, chọn và bồi dưỡng đội tuyển; chọn học sinh tham dự các hội thi thể thao, hội khỏe Phù Đổng các cấp cho trường.

Xây dựng kế hoạch phối hợp với Trạm y tế xã thực hiện tốt các chương trình y tế học đường, phòng chống dịch bệnh trong nhà trường.

Đầu tư sửa sang, cải tạo sân bãi tập của trường; mua sắm bổ sung trang thiết bị, dụng cụ phục vụ hoạt động thể dục, thể thao, vệ sinh, y tế trường học.

2.10. Giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh

Mục tiêu:

Nâng cao nhận thức về GDHN và định hướng, phân luồng học sinh cho cán bộ, giáo viên, học sinh của trường.

Giúp học sinh xác định hướng đi đúng đắn cho bản thân sau khi hoàn thành chương trình THCS.

Chỉ tiêu:

100% học sinh được định hướng, phân luồng sau THCS.

Giải pháp:

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp cho học sinh; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp. Tăng cường tổ chức các hoạt động tham quan, tìm hiểu các ngành nghề thực tế tại địa phương nhằm hướng nghiệp cho học sinh.

Định hướng, phân luồng học sinh sau THCS: theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh..

Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

3. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn

Mục tiêu: Góp phần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Tạo điều kiện cho giáo viên được học tập, trao đổi kinh nghiệm hay trong chuyên môn nhằm góp phần đẩy mạnh phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” trong nhà trường.

Chỉ tiêu:

100% đơn vị tổ, nhóm chuyên môn thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn.

Giải pháp:

Bồi dưỡng năng lực tổ chức điều hành sinh hoạt chuyên môn cho đội ngũ tổ trưởng, tổ phó - những người chủ trì các buổi SHCM.

Thực hiện đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn như: Lựa chọn các nội dung thiết thực, phục vụ trực tiếp cho công tác giảng dạy. Tổ chức hội thảo, chuyên đề để các giáo viên trong tổ cùng trao đổi, thống nhất phương án giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong giảng

dạy, kiểm tra, đánh giá. Tăng cường sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

Duy trì tốt nền nếp sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn đúng lịch, hiệu quả. Cán bộ quản lý, giáo viên của trường tham gia đầy đủ, tích cực các Hội thảo chuyên môn cụm trường.

4. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

4.1. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

Mục tiêu:

Nâng cao chất lượng đội ngũ về chính trị, tư tưởng, phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực tự nghiên cứu để đáp ứng tốt yêu cầu công tác.

Chỉ tiêu :

- 100% CBQL, GV đạt chuẩn trình độ đào tạo; hoàn thành đầy đủ chương trình BDTX.

- GV tham gia các cuộc thi GVDG cấp huyện, cấp tỉnh: 100% giáo viên dự thi được công nhận.

Giải pháp:

Triển khai, tuyên truyền kịp thời các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên. Đẩy mạnh thực hiện học tập, làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách của Bác trong cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường.

Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của đơn vị. Cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện tốt việc bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch của cá nhân, tích cực tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm trường.

Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên. Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn Hiệu trưởng.

Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng nghiệp vụ, phương pháp, sử dụng phương tiện, trang thiết bị dạy học hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy; tổ chức hội thảo, thảo luận chuyên đề về tổ chức hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt tập thể, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng làm việc nhóm cho học sinh.

Định hướng cho giáo viên tự bồi dưỡng năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, năng lực giáo viên chủ nhiệm lớp, năng lực phụ trách công tác Đội, ... qua các dự án NCKHSP ứng dụng hoặc các sáng kiến, giải pháp hữu ích hàng năm.

Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường đi học bồi dưỡng về lý luận chính trị, nâng chuẩn trình độ đào tạo.

4.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Mục tiêu: Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học, thúc đẩy việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Chỉ tiêu:

Cơ sở VC, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục

Giải pháp:

Tích cực tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường.

Tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật theo nguồn lực hiện có; đầu tư sửa chữa, tu bổ và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học, thực hiện chương trình giáo dục. Bảo đảm đủ phòng học và các phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục của từng cấp học, đảm bảo chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

Thường xuyên bổ sung cơ sở vật chất, vật tư, xây dựng kế hoạch thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh trong nhà trường.

Làm tốt công tác bảo trì, bảo dưỡng, vệ sinh TBDH, đặc biệt là bảo trì, bảo dưỡng, vệ sinh thiết bị thí nghiệm, phòng thực hành,...

Phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học trong giáo viên.

4.3. Nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện

Mục tiêu:

Hình thành và phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu cho học sinh.

Phục vụ cho nhu cầu đổi mới sinh hoạt chuyên môn, góp phần tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình giảng dạy.

Chỉ tiêu:

- Thư viện có đủ sách, tài liệu phục vụ nhu cầu của giáo viên, học sinh.
- 100 % học sinh có đủ sách giáo khoa phục vụ học tập.

Giải pháp:

Đầu tư mua sắm sách, tài liệu, thiết bị, xây dựng thư viện đạt chuẩn. Mua sắm đủ sách, tài liệu tham khảo đáp ứng nhu cầu sử dụng của giáo viên các bộ môn trước khi bước vào năm học mới.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn học sinh, phụ huynh học sinh đăng ký mua đủ sách giáo khoa, tài liệu giáo dục cần thiết phục vụ học tập. Làm tốt công tác phát hành sách tới học sinh. Thực hiện đầy đủ và đúng quy trình các khâu kỹ thuật và nghiệp vụ thư viện mỗi khi nhập và xuất sách ra khỏi thư viện; cập nhật thường xuyên dữ liệu vào phần mềm quản lý thư viện.

Tổ chức thực hiện tốt các tiết đọc thư viện cấp tiểu học; thực hiện tốt các hoạt động: bổ sung quỹ sách, báo, tài liệu của nhà trường, tuyên truyền giới thiệu

sách, vận động ủng hộ sách, ..., phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của thư viện trong giảng dạy, học tập của giáo viên và học sinh.

Bố trí sắp xếp thư viện khoa học hợp lý, bảo quản sách, tài liệu chặt chẽ, tổ chức phục vụ cho mượn nhanh chóng, thuận tiện, phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của giáo viên, học sinh.

Tổ chức Ngày Sách Việt Nam năm 2024 tại trường với nội dung, hình thức phong phú.

5. Thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua; tham gia các hội thi, cuộc thi

Mục tiêu:

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả nội dung các cuộc vận động, các phong trào thi đua bằng những việc làm thiết thực, phù hợp và gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường. Qua đó, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh, rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng học tập và giúp đỡ học sinh yếu kém.

Tham gia hiệu quả các cuộc thi, hội thi do cấp trên tổ chức.

Chỉ tiêu:

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào thi đua trong năm học.

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi cấp huyện, tỉnh, các cuộc thi trực tuyến dành cho GV, HS.

Giải pháp:

Làm tốt công tác tuyên truyền để toàn thể CB, GV, NV và học sinh trong nhà trường nhận thức đúng đắn về mục đích của các cuộc vận động và phong trào thi đua. Tổ chức thực hiện hiệu quả các cuộc vận động: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Dân chủ - Kỷ cương – Tình thương – Trách nhiệm”, phong trào thi đua “Hai tốt”. Duy trì bền vững hoạt động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Thường xuyên giáo dục học sinh thực hiện nghiêm túc nội quy của nhà trường, tham gia tích cực vào các cuộc vận động, các phong trào thi đua do nhà trường và cấp trên phát động, tham gia đầy đủ các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội, thường xuyên rèn luyện theo 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên nhi đồng; có ý thức phấn đấu đạt thành tích cao trong học tập và tu dưỡng, vươn lên trở thành con ngoan, trò giỏi.

Phát huy vai trò của lãnh đạo đơn vị trong các cuộc vận động, các phong trào thi đua, luôn gương mẫu, đi đầu, là tấm gương cho đồng nghiệp và học sinh noi theo.

Tổ chuyên môn phối hợp tổ chức tốt các cuộc thi, hội thi cấp trường, lựa chọn giáo viên tham gia các cuộc thi cấp huyện, tỉnh; lựa chọn và tích cực bồi

duỡng, hướng dẫn đội tuyển HSG, học sinh có năng khiếu và học sinh có dự án nghiên cứu KHKT để dự thi cấp huyện.

Tạo điều kiện về tinh thần, vật chất để các tổ chức, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

6. Công tác phổ cập giáo dục

*** Mục tiêu:**

Duy trì kết quả PCGD Tiểu học, PCGDTHCS và xóa mù chữ đã đạt được.

*** Chỉ tiêu:**

Kết quả phổ cập GD Tiểu học mức độ 3, phổ cập GDTHCS mức độ 3, XMC mức độ 2.

*** Giải pháp:**

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục (PCGD) mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả PCGD tiểu học (TH) và PCGD THCS và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù cho người lớn.

Tiến hành điều tra phổ cập ngay từ đầu năm học, hoàn thành phiếu điều tra hộ gia đình, cập nhật dữ liệu vào phần mềm theo đúng sự chỉ đạo của cấp trên.

Tăng cường tham mưu với lãnh đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; tích cực huy động các đối tượng diện PCGD Tiểu học, PCGDTHCS ra lớp; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD tiểu học, PCGDTHCS trên địa bàn.

Thực hiện tốt cuộc vận động “Kỷ cương tình thương trách nhiệm”, xây dựng mối quan hệ gần gũi, thân thiện giữa giáo viên và học sinh để ngăn ngừa tình trạng học sinh bỏ học.

Tổ chức dạy phụ đạo kiến thức các bộ môn cho học sinh có lực học yếu, khả năng tiếp thu kiến thức hạn chế.

Kết hợp chặt chẽ với gia đình học sinh và các đoàn thể xã hội đặc biệt là hội phụ huynh học sinh để quản lí, giáo dục, động viên tinh thần tích cực học tập, rèn luyện của các em.

7. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

*** Mục tiêu:**

Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng, đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ GD&ĐT, hướng tới không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục tại nhà trường.

Duy trì và giữ vững kết quả đã đạt được trong thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

*** Chỉ tiêu:**

Đạt tiêu chuẩn kiểm định CLGD cấp độ 2; chuẩn quốc gia mức độ 1.

*** Giải pháp:**

Xây dựng và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc kế hoạch KĐCLGD của nhà trường.

Thu thập đầy đủ thông tin, minh chứng, sắp xếp, mã hóa thông tin minh chứng, hoàn thành công tác tự đánh giá, nhập đầy đủ dữ liệu vào phần mềm KĐCLGD đúng thời gian.

Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, nâng cao năng lực công tác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong đơn vị, đáp ứng chuẩn nghề nghiệp.

Tăng cường đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động chuyên môn.

Tích cực thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kế hoạch, chương trình giáo dục; thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định để nâng dần chất lượng 2 mặt giáo dục của nhà trường.

Phát huy hiệu quả vai trò của các tổ chức đoàn thể trong các hoạt động giáo dục của nhà trường

Bảo vệ tốt cơ sở vật chất sẵn có; tham mưu UBND xã đầu tư kinh phí sửa chữa, xây dựng hệ thống phòng học bộ môn, phòng chức năng, các công trình phụ trợ, quy hoạch diện tích mặt bằng; đảm bảo các tiêu chuẩn về cơ sở vật chất của trường chuẩn quốc gia.

Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để huy động nguồn lực của toàn xã hội nhằm tăng cường nguồn lực đầu tư CSVC trường lớp.

8. Công tác kiểm tra nội bộ

*** Mục tiêu:**

Thúc đẩy hoạt động chuyên môn, nâng cao hiệu quả của công tác của các bộ phận, cá nhân; củng cố và thiết lập trật tự, kỷ cương, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục trong nhà trường.

*** Chỉ tiêu:**

- Kiểm tra HĐSP: 10 đồng chí
- Kiểm tra chuyên đề: 20 đồng chí

*** Giải pháp:**

Thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường; phân công nhiệm vụ cụ thể, định hướng công việc cho từng thành viên. Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra; công khai kế hoạch kiểm tra với toàn thể hội đồng trường.

Tổ chức thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Ban kiểm tra nội bộ cụ thể hoá kế hoạch kiểm tra nội bộ trong năm học bằng việc lập kế hoạch cụ thể theo từng đợt kiểm tra. Mỗi nội dung kiểm tra nhất thiết phải lập biên bản kiểm tra để làm căn cứ đánh giá, lưu trữ hồ sơ.

Hàng tháng, đưa nội dung công tác kiểm tra nội bộ vào kế hoạch công tác, đồng thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho sát thực tế. Cuối học kì và

cuối năm học báo cáo sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra nội bộ trước hội đồng trường.

Xử lý kết quả, thống kê, báo cáo kịp thời công tác kiểm tra nội bộ. Lưu trữ đầy đủ hồ sơ của nhà trường.

9. Tham gia hội thảo, tập huấn chuyên môn, BDTX

*** Mục tiêu:**

Cán bộ quản lý, giáo viên được cập nhật kiến thức, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, được phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu đổi mới, phát triển giáo dục trong toàn ngành.

*** Chỉ tiêu:**

100% cán bộ quản lý, giáo viên tham gia hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, hoàn thành các mô đun BDTX theo quy định của Bộ GD&ĐT.

*** Giải pháp:**

Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch và tổ chức sinh hoạt, hội thảo chuyên môn ở tổ, lựa chọn những vấn đề chuyên môn thiết thực cho công tác giảng dạy để đưa vào nội dung sinh hoạt.

Cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ, tích cực các buổi hội thảo, tập huấn, BD chuyên môn cấp trường và do cấp trên tổ chức; hoàn thành tốt các mô đun BDTX trong chương trình BDTX của Bộ GD&ĐT.

Thực hiện tập huấn lại các nội dung tập huấn do cấp trên triển khai cho giáo viên toàn trường.

Giáo viên vận dụng các nội dung được tập huấn, BD một cách hiệu quả vào công tác giảng dạy của bản thân.

10. Đảm bảo an ninh, an toàn trường học

*** Mục tiêu:**

Nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường. Đảm bảo an ninh trật tự trường học, phòng chống tệ nạn xã hội, bạo lực học đường.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% cán bộ, viên chức, nhà giáo, học sinh của đơn vị không vi phạm pháp luật.

- Trường không có tệ nạn xã hội, không có bạo lực học đường.

*** Giải pháp:**

Tuyên truyền, phổ biến kịp thời, thường xuyên các quy định pháp luật mới về giáo dục và các quy định pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đối tượng cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thuộc phạm vi quản lý của đơn vị. Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể có liên quan, phụ huynh học sinh, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng chống tội phạm, ma túy, phòng, chống bạo lực học đường, bạo lực gia đình, bạo lực trẻ em trên môi trường mạng ..., phòng, chống xâm hại trẻ em.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai các hoạt động

phổ biến, giáo dục pháp luật. Thực hiện lựa chọn lồng ghép các nội dung giáo dục đạo đức, pháp luật, kỹ năng sống và giá trị sống cho học sinh trong dạy học môn Đạo đức, Giáo dục công dân.

Tổ chức các chuyên đề về phòng, chống tội phạm, phòng chống ma túy, xâm hại trẻ em và bạo lực học đường; lồng ghép tuyên truyền qua các hội thi văn nghệ, thể thao, các hoạt động ngoại khóa. Kiện toàn tổ tư vấn tâm lý học đường. Thành lập đội Cờ đỏ, Sao đỏ; tăng cường công tác kiểm tra phát hiện học sinh có nghi vấn liên quan tới tệ nạn xã hội, bạo lực học đường để có biện pháp giáo dục kịp thời.

Tổ chức lực lượng bảo vệ trực 24/24 giữ gìn tài sản và tham gia ngăn chặn bạo lực học đường.

Chủ động xây dựng các phương án phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường. Tăng cường truyền thông đến đông đảo phụ huynh học sinh nhằm huy động sự phối hợp của cha mẹ học sinh trong công tác phòng, chống bệnh dịch. Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế xã, với chính quyền địa phương trong việc tổ chức tiêm vắc xin phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe học sinh.

Đảm an toàn trường học trong mùa mưa, bão, tiến hành rà soát cây xanh, chặt tỉa các cành cây khô, mục, đốn hạ những cây lâu năm có nguy cơ gãy, đổ. Đồng thời, kiểm tra cơ sở vật chất (tường bao, móng, trần, tường các phòng, công rãnh, cây xanh, bàn ghế, bảng, hệ thống điện...) kịp thời phát hiện nguy cơ mất an toàn và có biện pháp khắc phục.

Xây dựng kế hoạch, bố trí lực lượng, phương tiện và phương án phòng cháy, chữa cháy trong nhà trường. Phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an PCCC để thực hiện tốt công tác PCCC tại đơn vị.

11. Đánh giá, xếp loại viên chức, đánh giá CBQL, giáo viên theo chuẩn

*** Mục tiêu:**

Giúp giáo viên thấy được những mặt còn tồn tại, hạn chế để có kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng phát triển bản thân.

Là cơ sở để thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong năm học; là căn cứ để bố trí, phân công nhiệm vụ phù hợp cho từng thành viên trong đơn vị.

Giúp cơ quan quản lý cấp trên có căn cứ để thực hiện công tác quy hoạch cán bộ, bố trí nhân lực, luân chuyển, điều động, tuyển dụng, sử dụng viên chức đúng năng lực sở trường trong những năm học tiếp theo.

*** Chỉ tiêu:**

- Tổ chức đánh giá VC, đánh giá CBQL và giáo viên theo chuẩn đúng quy trình, thời gian.

- 100% CBQL và giáo viên được đánh giá chính xác, khách quan, công bằng.

*** Giải pháp:**

Triển khai, quán triệt tinh thần chỉ đạo của cấp trên đối với công tác đánh giá viên chức, công tác đánh giá Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, giáo viên theo chuẩn tới toàn thể cán bộ, viên chức trong đơn vị.

Hướng dẫn cho cán bộ, viên chức nắm chắc cách thức, quy trình tổ chức đánh giá, các tiêu chí, mức đánh giá theo hướng dẫn của cấp trên. Từ đó tự đánh

giá, xếp loại bản thân chính xác, trung thực. Tổ chức tốt việc đánh giá, xếp loại ở đơn vị tổ, đảm bảo nghiêm túc, đúng quy trình, đúng thời gian quy định.

Trên cơ sở hồ sơ tự đánh giá của cá nhân, ý kiến đánh giá của các Tổ chuyên môn kết hợp với quá trình quản lý, giám sát việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao của cán bộ, giáo viên, nhân viên, hiệu trưởng đánh giá, xếp loại viên chức đối với giáo viên, nhân viên, đánh giá phó hiệu trưởng và giáo viên theo chuẩn; đảm bảo tính công bằng, chính xác, khách quan. Công khai kết quả đánh giá, xếp loại tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị, giải đáp thắc mắc, khiếu nại về kết quả đánh giá.

Sử dụng kết quả đánh giá viên chức, đánh giá cán bộ, giáo viên theo chuẩn để làm cơ sở cho việc đánh giá, thi đua cuối năm học.

12. Công tác quản lý tài sản, tài chính trong nhà trường

*** Mục tiêu:**

Quản lý, sử dụng hiệu quả trang, thiết bị và CSVC hiện có góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Chấp hành nghiêm túc các chế độ quản lý tài chính; sử dụng ngân sách hiệu quả, tiết kiệm.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% các trang thiết bị, CSVC được quản lý, sử dụng hiệu quả.
- 100% các khoản thu – chi đúng quy định.

*** Giải pháp:**

Công tác quản lý tài sản, cơ sở vật chất:

Kiểm tra, rà soát thực trạng CSVC, trang thiết bị hiện có; mua sắm, tu bổ, sửa chữa kịp thời trước khi vào năm học mới. Tham mưu đề xuất UBND xã, hỗ trợ, tăng cường CSVC cho nhà trường, đảm bảo yêu cầu đổi mới giáo dục.

Thực hiện nghiêm túc việc mua sắm CSVC, thiết bị phục vụ dạy và học thuộc danh mục mua sắm tập trung

Quản lý tài sản, CSVC đảm bảo an toàn; phát huy hiệu quả việc sử dụng các tài sản, trang thiết bị hiện có tại đơn vị. Cập nhật thường xuyên việc quản lý trên hệ thống hồ sơ, sổ sách. Đầu năm học, tiến hành bàn giao CSVC, trang thiết bị cho từng lớp học, đơn vị, cá nhân sử dụng. Cuối năm học, tổ chức kiểm kê, đối chiếu, đánh giá công tác bảo quản CSVC của đơn vị, cá nhân sử dụng, đưa vào tiêu chí đánh giá thi đua. Có phương án bảo quản tài sản, CSVC nhà trường trong mùa mưa bão.

Công tác quản lý tài chính:

Thực hiện nghiêm chỉ đạo của cấp trên về công tác thu, chi trong năm học; đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi với các khoản thỏa thuận, không thu gộp nhiều khoản vào đầu năm học để giảm áp lực cho phụ huynh học sinh. Báo cáo các khoản thu trong năm học với UBND xã và Phòng GDĐT.

Cập nhật hệ thống sổ sách, phần mềm kế toán theo quy định. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo Tài chính theo Luật ngân sách, Luật kế toán. Báo cáo đầy đủ việc thực hiện dự toán chi thường xuyên. Thực hiện công khai việc thu, quản lý, sử dụng các khoản thu của người học và phụ huynh, lưu trữ đầy đủ hồ sơ tổ chức thực hiện.

Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ sát với điều kiện thực tế nhà trường, theo các quy định hiện hành. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong nhà trường: tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm, thiết bị dạy học, chi phí tổ chức ăn uống,...

Thực hiện miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định. Đảm bảo chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị.

13. Thực hiện quy chế dân chủ

***Mục tiêu:**

Phát huy quyền làm chủ và huy động tiềm năng trí tuệ của các thành viên trong nhà trường theo luật định, góp phần xây dựng nền nếp, trật tự, kỷ cương trong mọi hoạt động của nhà trường.

*** Chỉ tiêu:**

Tất cả các hoạt động của đơn vị được đưa ra bàn bạc, công khai, thống nhất trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

*** Giải pháp:**

Xây dựng Quy chế dân chủ và phổ biến, tuyên truyền các nội dung quy chế dân chủ trong nhà trường tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị.

Phổ biến kế hoạch năm học và những nội dung liên quan đến trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường.

Thông báo công khai trong đơn vị những quy định về tuyển sinh, nội quy, quy chế, học tập, kết quả thi, tiêu chuẩn đánh giá xếp loại, khen thưởng, kỉ luật, chất lượng GD, các điều kiện CSVC, kết quả thu, chi tài chính, quy chế sử dụng tài sản, quy chế chi tiêu nội bộ.

Định kỳ ít nhất trong một năm học có 3 lần (đầu năm học, giữa năm học, cuối năm học), tổ chức hội nghị phụ huynh học sinh để thông báo kế hoạch và nhiệm vụ năm học, thông báo kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, các khoản thu góp, trách nhiệm của các bậc cha mẹ, sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình học sinh.

Giáo viên chủ nhiệm lớp là người đại diện cho nhà trường tổ chức các hoạt động thực hiện dân chủ của lớp mình, thường xuyên tiếp thu và tổng hợp ý kiến của người học và các bậc cha mẹ của người học để phản ánh cho hiệu trưởng.

Kịp thời thông báo những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường.

14. Thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục

*** Mục tiêu:**

Nâng cao chất lượng giáo dục và chất lượng công tác quản lý nhà trường. Thực hiện đồng bộ việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động của nhà trường, trọng tâm là hoạt động dạy - học và công tác quản lý đơn vị.

*** Chỉ tiêu:**

Ứng dụng và khai thác hiệu quả các phần mềm phục vụ công tác quản lý, giảng dạy và học tập trong nhà trường.

*** Giải pháp:**

Tiếp tục ứng dụng có hiệu quả các phần mềm trực tuyến trong dạy - học và các hoạt động giáo dục. Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và điều hành nhà trường, ứng dụng phần mềm trực tuyến trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị và thông tin kịp thời tới phụ huynh học sinh về việc học tập, rèn luyện của học sinh.

Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện thu các khoản đóng góp của PHHS qua tài khoản của nhà trường, không thu trực tiếp.

Cập nhật thường xuyên dữ liệu trên các phần mềm: hệ thống thông tin quản lý giáo dục, phần mềm quản lý trực tuyến cán bộ, công chức, viên chức, phần mềm quản lý thư viện, TBDH, phần mềm KĐCL, phần mềm PCGD, phần mềm kế toán MISA,

15. Công tác truyền thông

*** Mục tiêu:**

Làm rõ các chủ trương và công tác chỉ đạo, điều hành của trường để xã hội hiểu đúng, ủng hộ và chia sẻ với các hoạt động của trường.

*** Chỉ tiêu:**

Sử dụng hiệu quả các hình thức truyền thông để phục vụ cho các hoạt động của nhà trường.

*** Giải pháp:**

Tăng cường truyền tải thông tin, hình ảnh các hoạt động của nhà trường lên trang Web nhà trường hoặc đài truyền thanh tại địa phương. Tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của trường, của ngành để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Quy định các nội dung nào cần truyền thông trên trang Web nhà trường hoặc đài truyền thanh tại địa phương, nội dung nào triển khai trực tiếp thông qua họp HĐSP, họp chuyên môn, nội dung nào triển khai qua các văn bản.

Chỉ đạo các đơn vị bộ phận có trách nhiệm truyền thông các vấn đề liên quan đến lĩnh vực được giao phụ trách, đảm bảo đúng, đủ, kịp thời.

C. CHỈ TIÊU THI ĐUA

1. Tập thể:

- Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Trường : “Đơn vị LĐ tiên tiến”
- Công đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Liên Đội: Vững mạnh
- Tổ Lao động TT: 6/6 (Trong đó, tổ LĐXS: 3)
- Lớp tiên tiến: 14/17 (Trong đó, lớp XS: 3)

2. Cá nhân:

* *Cán bộ, GV, NV:*

Lao động TT: 27 đ/c (Trong đó, CSTĐCS: 4)

* *Học sinh:*

- Khối 1,2,3,4
 - + Học sinh xuất sắc: 77
 - + Học sinh tiêu biểu: 83
- Khối 5
 - + Học sinh HT xuất sắc các nội dung HT và RL: 14
 - + Học sinh vượt trội môn học: 20
- Khối lớp 6,7,8:
 - + Học sinh xuất sắc: 04
 - + Học sinh giỏi: 29
- Khối 9
 - + Học sinh giỏi: 14
 - + Học sinh tiên tiến: 22.

PHẦN III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

Xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động giáo dục tới toàn thể CB, GV, NV, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận thực hiện.

Xây dựng các nội quy, quy chế làm việc, duy trì kỷ luật, kỷ cương trong nhà trường; phát huy vai trò của từng thành viên trong các hoạt động giáo dục của của đơn vị.

Triển khai, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyên môn. Đặc biệt quan tâm đến công tác tự học, tự bồi dưỡng và bồi dưỡng giáo viên.

Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo tiến độ, có hiệu quả. Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp, hỗ trợ từ phụ huynh học sinh và các ban ngành đoàn thể xã hội.

2. Công tác kiểm tra, giám sát

Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Thường xuyên kiểm tra, giám sát sinh hoạt của tổ, nhóm chuyên môn để kịp thời chấn chỉnh, rút kinh nghiệm những sai sót, hạn chế. Tổ chức kiểm tra hồ sơ chuyên môn, hoạt động giảng dạy của giáo viên thường xuyên; kiểm tra hồ sơ của tổ, nhóm chuyên môn ít nhất 1 lần/học kỳ.

Thường xuyên theo dõi, giám sát việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin của giáo viên, nhân viên.

3. Phân công nhiệm vụ

*** Hiệu trưởng:**

Chịu trách nhiệm chính xây dựng kế hoạch nhà trường và triển khai kế hoạch tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên; phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận phụ trách, tổ chức thực hiện; đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong từng học kỳ.

Chỉ đạo, điều hành toàn bộ các hoạt động trong nhà trường, ban hành các quyết định, quy chế; tổ chức thực hiện chương trình giáo dục nhà trường.

Xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình có liên quan đến sự phát triển của nhà trường.

*** Phó Hiệu trưởng:**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

Xây dựng các kế hoạch cụ thể về công tác chuyên môn; kiểm tra thực hiện kế hoạch của các bộ phận, tổ chuyên môn; chỉ đạo và quản lý tốt mọi hoạt động về chuyên môn.

Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo đúng tiến độ, có hiệu quả.

*** Chủ tịch Công đoàn, Tổng phụ trách Đội:**

Triển khai thực hiện kế hoạch trong đoàn thể được phân công phụ trách.

Tuyên truyền, vận động mọi thành viên thực hiện tốt chương trình hành động của tổ chức mình, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch nhà trường.

*** Tổ trưởng chuyên môn:**

Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ chỉ tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cá nhân và các bộ phận được phân công nhiệm vụ có trách nhiệm:

Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng qui định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

Theo dõi, thống kê - tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 của trường TH&THCS Vũ Xá, được phổ biến đến toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên của nhà trường và là căn cứ để các bộ phận, đoàn thể, tổ, nhóm chuyên môn trong nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trong năm học. Kế hoạch được công bố trên Website của nhà trường; trong quá trình tổ chức thực hiện có thể thay đổi, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường./.

Nơi nhận :

- PGD&ĐT/ (để báo cáo);
- Ban Chi ủy (để chỉ đạo);
- Các tổ, đoàn thể trong nhà trường (để thực hiện);
- Website của nhà trường;

Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thanh Thúy

Phụ lục**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN HÀNG THÁNG**

(Kèm theo Kế hoạch số: 107/KH-TH&THCSVX, ngày 27/ 8 /2023
của trường TH&THCS Vũ Xá)

Tháng	Nội dung công việc
8	<ul style="list-style-type: none"> - Tu sửa cơ sở vật chất, chuẩn bị điều kiện cho năm học mới. - Hoàn thiện các sản phẩm TBĐDDH số gửi dự thi (Bộ GDĐT). - Tổ chức ôn tập, thi lại và xét lên lớp. - Xây dựng KHGD các môn học. - Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn do cấp trên tổ chức. - Phân công chuyên môn. - Học tập qui chế chuyên môn. - Điều tra, làm hồ sơ phổ cập giáo dục. - Chuẩn bị khai giảng năm học mới. <p>* Nội dung điều chỉnh:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
9	<ul style="list-style-type: none"> - Khai giảng năm học mới. - Tổ chức dạy học theo CT, KHGD các môn học (Từ 06/9). - Ổn định nề nếp chuyên môn. - Hoàn thành xây dựng các kế hoạch nhà trường. - Hướng dẫn HS đăng ký dự án thi NCKHKT. - Kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra của nhà trường. - Tổ chức Hội nghị CBVC. - Đăng ký danh hiệu TĐ trong năm học. - Họp phụ huynh học sinh các lớp - Đại hội chi Đội, ĐH Liên đội. - Bồi dưỡng HS giỏi khối 9; phụ đạo HS chậm tiến bộ. - Hoàn thành hồ sơ PCGD, XMC. <p>* Nội dung điều chỉnh:</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
10	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì nền nếp dạy và học. - Bồi dưỡng HS giỏi khối 9; phụ đạo HS chậm tiến bộ; h/dẫn HS NCKHKT - Tổ chức tuần lễ học tập suốt đời. - Kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra của nhà trường. - Đón KT công nhận k/quả PCGD, XMC. - Sơ kết đợt thi đua 15/10 phát động thi đua chào mừng ngày NGVN 20/11. - Tổ chức kỷ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10. - Tổ chức ôn tập, kiểm tra giữa học kỳ I; cập nhật điểm HTTTQLGD. <p>* Nội dung điều chỉnh:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
11	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hội giảng chào mừng ngày 20/11. - Bồi dưỡng HS giỏi khối 9; phụ đạo HS chậm tiến bộ. - Thi đồ dùng dạy học tự làm. - Cử GV dự thi GVDG cấp huyện. - Kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra của nhà trường. - Tổ chức ngày nhà giáo Việt Nam 20- 11. - Triển khai chuyên đề theo kế hoạch. - Cử HS dự thi NCKHKT cấp huyện <p>* Nội dung điều chỉnh:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức ôn tập thi cuối HK; Cập nhật điểm trên HTTTQLGD. - Phát động thi đua chào mừng Ngày TLQĐNDVN và Ngày Hội QPTD 22/12.

12	<ul style="list-style-type: none"> - Tham dự Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện. - Tổ chức kỉ niệm Ngày TLQĐNDVN và Ngày Hội QPTD 22/12. - Bồi dưỡng HS giỏi khối 9; phụ đạo HS chậm tiến bộ. - Tham dự cuộc thi HSG cấp huyện. - Tổ chức chuyên đề đánh giá xếp loại HS - Kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra của nhà trường. <p>* Nội dung điều chỉnh:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
1	<ul style="list-style-type: none"> - Họp PHHS cuối HKI. - Sơ kết kì I, triển khai nhiệm vụ kì II. - Khảo sát lớp 9 theo đề sở GD&ĐT. - Bắt đầu thực hiện c/tr HKII. - Duy trì nền nếp dạy - học. - Nghỉ tết Nguyên đán. - Phụ đạo HS chậm tiến bộ các khối lớp. - Phát động thi đua chào mừng Ngày thành lập Đảng 03/2. - Kiểm tra giao viên theo kế hoạch kiểm tra của nhà trường. <p>* Nội dung điều chỉnh:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
2	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức thao giảng mừng Đảng, mừng xuân. - Duy trì nền nếp dạy - học. - Tham dự SHCM cấp cụm. - Phụ đạo HS chậm tiến bộ các khối lớp. - Kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra của nhà trường. <p>* Nội dung điều chỉnh:</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
3	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập, kiểm tra giữa kì II. - Cập nhật điểm trên HTTTQLGD. - Tổ chức kỷ niệm ngày 8/3 và 26/3. - Duy trì nền nếp dạy và học. - Phụ đạo HS chậm tiến bộ các khối lớp. - Kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra của nhà trường. <p>* Nội dung điều chỉnh:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
4	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì nền nếp dạy và học. - Tổ chức ôn tập cuối học kỳ II; KTĐG cuối học kỳ II. - Nhập điểm trên HTTTQLGD. - Tăng cường ôn tập cho học sinh lớp 9 để chuẩn bị cho thi THPT - Lập kế hoạch chuẩn bị cho việc làm hồ sơ xét tốt nghiệp THCS. - Phụ đạo HS chậm tiến bộ các khối lớp. - Kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra của nhà trường. <p>* Nội dung điều chỉnh:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
5	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện hồ sơ xét tốt nghiệp THCS. - Hoàn thành xét tốt nghiệp THCS. - Hoàn thành ĐG, PL VC; ĐG,PL GV theo chuẩn; bình xét TĐ năm học 2023-2024 - Hoàn thành báo cáo kết quả BDTX của năm học 2023- 2024; hoàn thành KH BDTX của năm học 2023- 2024.

	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ học sinh, duyệt học bạ. - Phối hợp tham gia công tác tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2024-2025. - Duyệt kết quả tốt nghiệp THCS. - Tổng kết năm học. <p>* Nội dung điều chỉnh:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
6-7	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia coi thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2023-2024 và coi thi TNTHPT năm 2023. - Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. - Đánh giá CBQL, GV theo chuẩn trên TEMIS. <p>* Nội dung điều chỉnh:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>